

CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Họ và tên:

Năm sinh:

Đơn vị công tác:

Anh (chị) hãy khoanh tròn một (01) câu trả lời đúng nhất.

Câu 1: Khi vận hành máy đầm tẩm, nguy cơ nào sau đây có thể xảy ra do động cơ sản sinh ra khí thải?

- a) Nhiễm độc khí thải
- b) Mất điện đột ngột
- c) Cháy nổ
- d) Đứt dây điện

Câu 2: Điều gì cần được kiểm tra trước khi khởi động máy đầm tẩm?

- a) Tình trạng nhiên liệu
- b) Áo bảo hộ của người vận hành
- c) Thời tiết
- d) Mức độ bụi trong không khí

Câu 3: Trang bị bảo hộ nào không phải là bắt buộc khi vận hành máy đầm tẩm?

- a) Mũ bảo hiểm
- b) Kính bảo hộ
- c) Áo choàng chống cháy
- d) Găng tay bảo hộ

Câu 4: Để giảm thiểu nguy cơ lỏng lẻo và rung lắc, cần kiểm tra và vặn chặt định kỳ

- a) Các đai ốc và ốc vít
- b) Động cơ
- c) Hệ thống nhiên liệu
- d) Bộ lọc không khí

Câu 5: Nếu máy đầm tẩm phát ra tiếng kêu lạ và rung lắc bất thường, người vận hành cần làm gì?

- a) Tiếp tục vận hành
- b) Dừng máy ngay lập tức
- c) Tăng tốc độ hoạt động của máy
- d) Thay dầu máy

Câu 6: Kiểm tra nào sau đây giúp đảm bảo máy đầm tẩm hoạt động với lượng không khí sạch và đủ?

- a) Kiểm tra dầu máy
- b) Kiểm tra và làm sạch bộ lọc không khí
- c) Kiểm tra hệ thống nhiên liệu
- d) Kiểm tra tấm đệm và khung máy

Câu 7: Khi làm việc trong môi trường kín, nguy cơ nào dưới đây có thể gia tăng đối với người vận hành máy đầm tẩm?

- a) Tiếp xúc với tia UV
- b) Nhiễm độc khí thải
- c) Mất nước
- d) Điện giật

Câu 8: Để đảm bảo an toàn, trước khi sử dụng máy đầm tẩm, người vận hành cần

- a) Đọc báo buổi sáng
- b) Kiểm tra tổng thể máy
- c) Uống cà phê
- d) Kiểm tra email

Câu 9: Khi phát hiện sự cố kỹ thuật nhỏ và có thể tự khắc phục, người vận hành nên

- a) Tự sửa chữa ngay lập tức
- b) Bỏ qua và tiếp tục vận hành
- c) Báo cáo cho quản lý và chờ hỗ trợ
- d) Tăng công suất máy để giải quyết sự cố

Câu 10: Huấn luyện an toàn lao động tại Trung tâm An Toàn Nam Việt giúp người lao động

- a) Nhận biết và đối phó với các nguy cơ
- b) Tăng hiệu suất làm việc
- c) Giảm thời gian làm việc
- d) Tăng lương hàng tháng

Câu 11: Khi bị bệnh nghề nghiệp có mức suy giảm khả năng lao động 40% do lỗi của NSDLĐ thì người lao động được hưởng trợ cấp thế nào nếu người SDLĐ không đóng BHTN, BNN

- a) Trợ cấp hàng tháng
- b) Trợ cấp 1 lần
- c) Không được hưởng trợ cấp

Câu 12: Người lao động có quyền từ chối làm công việc hoặc rời bỏ nơi làm việc mà vẫn được trả đủ tiền lương và không bị coi là vi phạm kỷ luật lao động khi thấy rõ có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, đe dọa

nghiêm trọng tính mạng, sức khỏe của mình và phải báo cáo ngay với người phụ trách trực tiếp, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) Sai

Câu 13: Nguyên nhân gây chấn thương khi sử dụng các dụng cụ thô sơ cầm tay

- a) Sử dụng Dụng cụ đã bị hư hỏng, thiếu thiết bị an toàn
- b) Sử dụng không đúng với công dụng của nó
- c) Cách thao tác, sử dụng không đúng kỹ thuật
- d) Câu (a và b) đúng
- e) Câu (a, b, c) đúng

Câu 14: Theo luật An toàn vệ sinh lao động người lao động có bao nhiêu nghĩa vụ?

- a) có 1 nghĩa vụ.
- b) có 2 nghĩa vụ.
- c) có 3 nghĩa vụ.
- d) có 4 nghĩa vụ.

Câu 15: Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đầy đủ để

- a) Ngăn ngừa tai nạn lao động
- b) Ngăn ngừa bệnh nghề nghiệp
- c) Cả hai vấn đề trên

Câu 16: Anh (chị) hãy chỉ ra đáp án đúng và đầy đủ về các điều kiện để người lao động được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật

- a) Làm các nghề, công việc thuộc danh mục nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành
- b) Đang làm việc trong môi trường lao động có ít nhất một trong các yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép theo quy định của Bộ Y tế hoặc trực tiếp tiếp xúc với các nguồn gây bệnh truyền nhiễm
- c) Cả 2 điều kiện trên

Câu 17: Khi người lao động bị tai nạn lao động do lỗi của Người sử dụng lao động gây ra có mức suy giảm khả năng lao động 81% thì được bồi thường bao nhiêu?

- a) 30 Tháng lương tối thiểu
- b) 30 Tháng lương đóng Bảo hiểm xã hội
- c) 30 tháng lương theo hợp đồng lao động

Câu 18: Trong khi làm việc, người lao động có thể bỏ bớt một vài nội dung của quy trình làm việc an toàn để thực hiện công việc được nhanh hơn

- a) Đúng
- b) Sai

Câu 19: Các yếu tố tạo thành ngọn lửa thông thường là

- a) Ôxy
- b) Chất cháy
- c) Nguồn nhiệt
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng
- e) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng

Câu 20: Người lao động làm việc liên tục 08 giờ hoặc 06 giờ theo quy định của Bộ luật lao động 2020 thì được được nghỉ giữa giờ ít nhất là bao nhiêu phút, tính vào thời giờ làm việc

- a) 20 phút
- b) 30 phút
- c) 40 phút
- d) 50 phút

